

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **264** /2024/HNGĐ-ST
Ngày 21/8/2024
V/v “*Tranh chấp HNGĐ về ly hôn
và nuôi con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và bà Nguyễn Thị Liên.

Thư ký Tòa án: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thành.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 188/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/QĐXX-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh S, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 08, thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Ông Lê Thanh L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 08, thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Bà Trần Thị Thanh S và ông Lê Thanh L kết hôn năm 2016 có đăng ký tại xã B. Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông L nhiều lần uống rượu say chữa bới, xúc phạm bà S. Vợ chồng đã sống ly thân khoảng hai tháng nay. Bà S thấy cuộc sống hôn nhân không đem lại hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn ông Lê Thanh L.

Vợ chồng có 02 con chung là Lê Trần Tô N, sinh ngày 26/12/2016 và Lê Hoàng H, sinh ngày 06/6/2019. Bà S yêu cầu được nuôi cháu H, giao cháu N cho ông L nuôi dưỡng và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

-Ý kiến bị đơn:

Ông Lê Thanh L thống nhất với ý kiến của bà S về thời gian, điều kiện kết hôn và thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ khoảng hai tháng nay. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát ông L uống rượu về chửi bới, xúc phạm bà S. Ông L đã biết lỗi của mình, đã khắc phục và mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy các con.

Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Trần Tô N, sinh ngày 26/12/2016, Lê Hoàng H, sinh ngày 06/6/2019. Trường hợp ly hôn, ông L có nguyện vọng xin nuôi hai con và không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

-Ý kiến của Kiểm sát viên:

TAND huyện T thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định. Thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Sương ly hôn ông L; giao cháu Lê Hoàng H cho bà S, giao cháu Lê Trần Tô N cho ông L nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]-Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Thị Thanh Sg và ông Lê Thanh L kết hôn tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam nên hôn nhân của vợ chồng là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, do lỗi của ông L nên vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và hiện tại không còn sống chung. Tòa án đã tổ chức nhiều phiên hòa giải nhưng bà S vẫn không đồng ý đoàn tụ. Do vậy có căn cứ để xác định trong thời kỳ hôn nhân, ông L đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho

hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà S, cho bà S ly hôn ông L.

[3]- Về con chung:

Bà S và ông L có 02 con chung là Lê Trần Tố N, sinh ngày 26/12/2016 và Lê Hoàng H, sinh ngày 06/6/2019.

Xét yêu cầu của các đương sự về việc nuôi con sau ly hôn, Hội đồng xét xử thấy: Hiện tại cháu Lê Trần Tố N đang sống với ông L và học tập tại xã B. Bà S có ý kiến đồng ý giao cháu N cho ông L nuôi dưỡng. Bà S hiện tại đang có công việc, thu nhập và chỗ ở ổn định đủ điều kiện để nuôi một con. Vì vậy giao cháu H cho bà S nuôi dưỡng và giao cháu N cho ông L nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các cháu.

Bà S và ông L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Bà S ông L không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về nợ chung: Bà S ông L khai không có nợ chung nên không xét.

[6]- Án phí: Bà Trần Thị Thanh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử:

[1]-Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thanh S, cho bà Trần Thị Thanh S ly hôn ông Lê Thanh L.

[2]-Về con chung:

-Giao cháu Lê Hoàng H, sinh ngày 06/6/2019 cho bà Trần Thị Thanh S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

-Giao cháu Lê Trần Tố N, sinh ngày 26/12/2016 cho ông Lê Thanh L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

-Bà Trần Thị Thanh S và ông Lê Thanh L có quyền thăm con, không ai được cản trở.

[3]-Về án phí: Bà Trần Thị Thanh S phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng y) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà S đã nộp theo biên lai thu số 0008644 ngày 12/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[4]- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/8/2024).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng.
- TAND tỉnh Quảng Nam.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã B (Tư pháp xã);
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Công Min